

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ H
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54 /2019/HS-ST

Ngày 29-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Xuân Huế.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Phương.
2. Ông Châu Đình Ngừ.
- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Tứ - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã H.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Dương Thanh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh P (Tên gọi khác: R), sinh ngày 05 tháng 7 năm 2001 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Tổ 2, phường P, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh L, sinh năm: 1980 và bà Nguyễn Thị O, sinh năm: 1982; Vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 14/3/2017, bị Công an thị xã H xử phạt hành chính 375.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Quyết định số:022658); Ngày 09/10/2017 bị Công an thị xã H xử phạt hành chính 375.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Quyết định số:022734); Ngày 10/01/2018, bị công an thị xã H, xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản (Quyết định số: 002604). Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/4/2019 cho đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh P:* Bà Đỗ Thị Thanh H – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Thanh P:* Ông Nguyễn Thanh L và bà Nguyễn Thị O là bố mẹ của bị cáo. Nơi cư trú: Tổ 2, phường P, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Đều có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1990; nơi cư trú: Tổ 2, phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1987; nơi cư trú: Tổ 1, phường P, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Duy D, sinh năm 1957; nơi cư trú: Tổ 1, phường P, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 04/4/2019 Nguyễn Thanh P nhận được điện thoại của một đối tượng nữ tên là Tuyền (không xác định tên tuổi, địa chỉ) hỏi mua 02 viên ma túy tổng hợp dạng lắc và 01 chাম ma túy tổng hợp dạng khay để sử dụng. P đồng ý, rồi thuê xe thò lên khu vực bờ hồ, thành phố H gặp 01 đối tượng là thanh niên (không xác định tên tuổi, địa chỉ) mua 02 viên ma túy tổng hợp dạng lắc với giá 600.000đ và 01 chাম ma túy tổng hợp dạng khay với giá 1.300.000đ, nhằm mục đích để bán lại cho Tuyền.

Vào khoảng 19 giờ ngày 04/4/2019, P đến quán cà phê Mai hoa viên, thuộc tổ 1, phường P, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế để bán số ma túy nói trên cho Tuyền thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã H phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong người P 01 gói ni lông bên trong có chứa 02 viên nén hình trụ màu xanh, 01 mặt có dấu gạch ngang và 01 gói ni lông bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thanh P khai nhận: Khoảng thời gian tháng 3 năm 2019, P đã có 05 lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện, trong đó có 04 lần không xác định được tên, địa chỉ của người mua, chỉ xác định được 01 lần vào cuối tháng 3 năm 2019, P đã bán cho Nguyễn Thị Thanh H 01 chাম ma túy tổng hợp dạng khay với giá 1.400.000đ, thu lời được số tiền là 100.000đ. P còn khai nhận, sau khi mua được ma túy, P mua các túi ni lông không màu, ống hút bằng nhựa về phân chia lại ma túy để bán kiếm lời.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của P tại tổ 2, phường P, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế phát hiện và thu giữ: 04 túi ni lông không màu, 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu xanh.

Vật chứng vụ án đã thu giữ, gồm: 01 gói ni lông bên trong có 02 viên nén hình trụ màu xanh, một mặt có dấu gạch ngang (thẳng); 01 gói ni lông bên trong tinh thể rắn màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Mobell; 04 túi ni lông không màu, 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu xanh.

Tại bản kết luận giám định số: 147/GĐ ngày 08/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận:

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng được đựng trong 01 gói ni lông, niêm phong kính bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 (Hai) chữ ký ghi họ tên Trần Công Tâm, 02 (hai) chữ ký ghi họ tên Nguyễn Thanh P, 02 (hai) dấu tròn đỏ

của Công an phường P, thị xã H gửi giám định, có khối lượng 0,4970 gam (Không phải bốn chín bảy không gam) là ma túy, loại Ketamime.

- 02 (Hai) viên nén đều có dạng hình trụ màu xanh, 01 mặt có hình dấu gạch ngang, được đựng trong 01 gói ni lông, niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 (Hai) chữ ký ghi họ tên Trần Công Tâm, 02 (hai) chữ ký ghi họ tên Nguyễn Thanh P, 02 (hai) dấu tròn đỏ của Công an phường P, thị xã H gửi giám định, có khối lượng 1,3230 (Một phẩy ba hai ba mươi gam) có thành phần nghi là chất ma túy, phòng kỹ thuật hình sự không đủ phương tiện mẫu chuẩn nên không xác định được thành phần nghi là chất ma túy nêu trên có phải chất ma túy hay không.

Tại bản kết luận giám định lại số 366/C09C (Đ4) ngày 23/5/2019 của phân viện khoa học hình sự Bộ công an đóng tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Chất rắn màu xanh (dạng bột) đựng trong túi ni lông trong suốt, trên miệng túi có đường viền màu đỏ, niêm phong trong 01 (một) gói giấy dán kín bằng băng keo, một mặt trên có ghi “Hoàn mẫu vụ Nguyễn Thanh P bắt ngày 04/4/2019 (Viên màu xanh)” gửi giám định không phải là ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 57/CT-VKS-HTh ngày 08/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã H truy tố bị cáo Nguyễn Thanh P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H giữ nguyên Quyết định truy tố, đồng thời đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s, r khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 90, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong kín có khối lượng 0,297gam; 04 túi ni lông không màu, 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu xanh. Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Mobell của bị cáo Nguyễn Thanh P.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất về tội danh và khung hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P 04 năm tù.

Ý kiến của bị cáo và lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Xét về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thanh P, Hội đồng xét xử thấy rằng: Vào khoảng 19 giờ phút ngày 04/4/2019, tại quán cà phê Mai Hoa Viên ở tổ 10, phường P, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế bị cáo Nguyễn Thanh P bị bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ 0,4970 gam ma túy, loại Katamine và 1,3230 gam ma túy giả nhưng bị cáo P không biết đây là ma túy giả. Mục đích tàng trữ nhằm bán trái phép cho người khác để kiếm lời. Ngoài ra, vào cuối tháng 3/2019, P còn bán 01 chাম ma túy tổng hợp dạng khay (Không xác định được trọng lượng) cho Nguyễn Thị Thanh Hương với giá 1.400.000đ. Bị cáo còn có 04 lần bán ma túy cho những người khác nhưng quá trình điều tra không xác định được người mua ma túy.

Với hành vi mua bán trái phép chất ma túy từ 02 lần trở lên, bị cáo Nguyễn Thanh P đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã H đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo P là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an trên địa bàn địa phương. Bị cáo biết tác hại của ma túy, việc mua bán bị nghiêm cấm song để có tiền phục vụ cho bản thân, bị cáo đã mua ma túy về bán lại kiếm lời. Vì vậy cần xử lý nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo khai ra lần phạm tội trước đó chưa bị phát hiện nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự .

[5]. Xét các căn cứ quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng nhiều lần bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng ma túy, bị cáo không sửa chữa sai lầm để trở thành công dân có ích cho xã hội mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội để hưởng thụ cá nhân, tội phạm bị cáo thực hiện là loại tội phạm rất nghiêm trọng. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục. Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo P là người dưới 18 tuổi, không nhận thức được đầy đủ tính chất nguy hiểm hành vi phạm tội của mình, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định, đồng thời áp dụng Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo P khi thực hiện hành vi phạm tội là người dưới 18 tuổi, không có công việc cũng như thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Đối với Nguyễn Thị Thanh H mua ma túy để sử dụng nên cơ quan Công an thị xã H đã xử phạt hành chính.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong kín, có khối lượng còn lại sau giám định 0,297gam là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Mobell của bị cáo P sử dụng làm phương tiện liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với 04 túi ni lông không màu, 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu xanh là vật dụng dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh P (Tên gọi khác: R) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh P 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (Ngày 04/4/2019).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong kín có khối lượng 0,297gam; 04 túi ni lông không màu, 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu xanh.

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Mobell của bị cáo Nguyễn Thanh P.

Các vật chứng trên có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/7/2019 giữa Cơ quan điều tra Công an thị xã H và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã H.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh P chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND TX. Hương Thủy;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế
- Cơ quan điều tra TX. Hương Thủy;
- THAHS TX. H;
- Người bào chữa;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Bị cáo; NCQLVNLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Phan Thị Xuân Huế

